

PHỤ LỤC 2
KẾT QUẢ SÁT HẠCH ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
MÔN: TIN HỌC

(Kèm theo Thông báo số 12/TB-HĐTDVC ngày 06/11/2024 của
Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024)

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Điểm	Bằng chữ	Kết quả
1	TH01	Huỳnh Nhật Băng	11/5/2002	GV dạy Ngữ văn	22,0	Hai mươi hai	Đạt
2	TH02	Nguyễn Dương Bình	19/10/1998	GV dạy Hóa học	25,0	Hai mươi lăm	Đạt
3	TH03	Nguyễn Mộng Cẩm	15/4/1995	GV dạy GD QP-AN	24,0	Hai mươi bốn	Đạt
4	TH04	Tạ Tuấn Cảnh	16/9/2002	GV dạy Địa lý	Vắng thi	//	Không đạt
5	TH05	Trịnh Lê Cường	29/3/2002	GV dạy Giáo dục TC	19,0	Mười chín	Đạt
6	TH06	Nguyễn Hải Đăng	29/3/1998	GV dạy Giáo dục TC	17,0	Mười bảy	Đạt
7	TH07	Đỗ Thị Tường Duy	03/4/2002	GV dạy Lịch sử	27,0	Hai mươi bảy	Đạt
8	TH08	Đào Hồng Duyên	28/10/1996	GV dạy tiếng Anh	Vắng thi	//	Không đạt
9	TH09	Phạm Hồng Gấm	15/01/2002	GV dạy Ngữ văn	20,0	Hai mươi	Đạt
10	TH10	Trần Văn Giang	07/6/1993	GV dạy Giáo dục TC	17,0	Mười bảy	Đạt
11	TH11	Hồ Thông Hành	15/02/1998	GV dạy Giáo dục TC	16,0	Mười sáu	Đạt
12	TH12	Trần Quang Hòa	11/11/2001	GV dạy Toán	23,0	Hai mươi ba	Đạt
13	TH13	Nguyễn Quốc Khanh	21/6/1996	GV dạy Địa lý	Vắng thi	//	Không đạt
14	TH14	Nguyễn Mạnh Khương	12/11/2001	GV dạy Sinh học	Vắng thi	//	Không đạt
15	TH15	Võ Thị Lành	16/02/2002	GV dạy Vật Lý	15,0	Mười lăm	Đạt
16	TH16	Nguyễn Phạm Nhật Minh	07/6/2002	GV dạy Vật lý	19,0	Mười chín	Đạt
17	TH17	Nguyễn Chí Nguyễn	06/12/1997	GV dạy Địa lý	26,0	Hai mươi sáu	Đạt
18	TH18	Mai Trần Thanh Nhân	11/12/2001	GV dạy Lịch sử	25,0	Hai mươi lăm	Đạt
19	TH19	Trương Thị Hồng Nhân	09/4/2000	GV dạy tiếng Anh	26,0	Hai mươi sáu	Đạt
20	TH20	Dương Minh Nhật	16/9/1998	GV dạy Toán	25,0	Hai mươi lăm	Đạt
21	TH21	Lê Ngô Thảo Như	01/10/2002	GV dạy Ngữ văn	25,0	Hai mươi lăm	Đạt
22	TH22	Võ Thị Bích Soàn	01/01/1994	GV dạy Ngữ văn	22,0	Hai mươi hai	Đạt
23	TH23	Bùi Nguyễn Ngọc Thạch	25/11/1997	GV dạy Toán	16,0	Mười sáu	Đạt
24	TH24	Trần Thị Mỹ Thanh	29/11/2002	GV dạy Toán	24,0	Hai mươi bốn	Đạt
25	TH25	Nguyễn Chúc Thảo	28/6/1999	GV dạy Địa lý	21,0	Hai mươi một	Đạt
26	TH26	Nguyễn Đan Thùy	06/8/2002	GV dạy Vật lý	23,0	Hai mươi ba	Đạt
27	TH27	Tô Chí Toàn	12/8/2002	GV dạy Toán	24,0	Hai mươi bốn	Đạt
28	TH28	Nguyễn Thị Kiều Trâm	27/9/1987	NV thư viện	24,0	Hai mươi bốn	Đạt

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Điểm	Bằng chữ	Kết quả
29	TH29	Đoái Trần Thùy Trang	26/9/2002	GV dạy Hóa học	22,0	Hai mươi hai	Đạt
30	TH30	Nguyễn Linh Trang	09/5/2000	GV dạy Toán	23,0	Hai mươi ba	Đạt
31	TH31	Lê Trung Trục	19/9/2000	NV TB, TN	Vắng thi	//	Không đạt
32	TH32	Nguyễn Thị Lê Cát Tường	14/9/2002	NV TB, TN	25,0	Hai mươi lăm	Đạt
33	TH33	Lý Lê Vy	30/12/1995	GV dạy tiếng Anh	24,0	Hai mươi bốn	Đạt
34	TH34	Phạm Thị Thúy Vy	19/12/2002	GV dạy Toán	22,0	Hai mươi hai	Đạt
35	TH35	Phạm Thảo Vy	09/5/2001	GV dạy Giáo dục TC	24,0	Hai mươi bốn	Đạt
36	TH36	Trang Thị Như Ý	09/9/2001	GV dạy Sinh học	22,0	Hai mươi hai	Đạt

Danh sách có 36 thí sinh